

Số: 09 /KH -THQT

Quyết Thắng, ngày 15 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thu-chi các khoản đóng góp theo quy định, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu khác Năm học 2024 - 2025

I. CĂN CỨ THỰC HIỆN

Căn cứ Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương Quy định mức thu học phí và các danh mục các khoản thu, mức thu, ... tại các trường.... Trên địa bàn tỉnh Hải Dương; Căn cứ công văn số 70/CV-TCKH ngày 17/8/2023 của Phòng Tài chính - Kế hoạch TP Hải Dương Về việc một số nội dung công tác tài chính - ngân sách đầu năm học 2023-2024; Căn cứ Công văn số 2341/HD-UBND ngày 29/9/2021 của Ủy ban nhân dân TP Hải Dương về việc Hướng dẫn thực hiện các khoản thu, chi trong nhà trường và Trung tâm GDDN-GDTX thành phố;

Trường tiểu học Quyết Thắng xây dựng dự thảo Kế hoạch thu chi các khoản đóng góp theo qui định, các khoản thu dịch vụ, phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu khác, cụ thể như sau:

II. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Thông qua tuyên truyền, vận động các khoản đóng góp nhằm tham mưu lãnh đạo các cấp, đồng viên các cơ quan, ban ngành đoàn thể, các tổ chức, các nhà hảo tâm, các bậc phụ huynh quan tâm ủng hộ các khoản đóng góp để tạo điều kiện phục vụ các hoạt động dạy và học cho nhà trường.

2 Các khoản đóng góp trên tinh thần thỏa thuận, tự nguyện và theo quy định để nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục của nhà trường.

3. Kế hoạch được triển khai thực hiện từ ban chi ủy, lãnh đạo nhà trường, tập thể nhà trường đến các bậc phụ huynh đảm bảo công khai, minh bạch, đúng mục đích, có hiệu quả. Kế hoạch được cơ quan cấp có thẩm quyền cho chủ trương, nhà trường tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả đúng quy định và chịu trách nhiệm trước cấp trên và pháp luật.

III. CÁC KHOẢN THU, CHI

STT	Tên khoản thu	Mức thu/ 1HS/tháng (năm, ngày)	Số tiền thu/ học kỳ 1	Nội dung chi
I	Thu theo quy định (theo NQ 08/2022/NQ – HĐND ngày 8/12/2022)			
1	Học buổi 2/ ngày	Theo quy định	Theo thực tế số tiết của HS	- Căn cứ vào số tiết thừa thực tế sau mỗi học kì, Quyết toán theo kì. - Chi GV trực tiếp giảng dạy 80% - Chi công tác quản lí 15% - Chi cơ sở vật chất 5%

2	Học TA yếu tố NN (HS tự nguyện đăng kí tham gia)	40.000 đ/HS/tiết	Thu theo tháng Thu từ ngày 05 -> ngày 10 hàng tháng	- Chi 90 % về trung tâm - 10% để lại chi GVCN; Công tác quản lý; CSVC .
3	Kĩ năng sống (HS tự nguyện đăng kí tham gia)	12.000 đ/HS/tiết	Thu theo tháng Thu từ ngày 05 -> ngày 10 hàng tháng	- Chi 80 % thu về Trung tâm - Công ty để lại 20% chi GVCN; CSVC; Quản lý; Các HĐ khác.
4	Bán trú (HS tự nguyện đăng kí tham gia)	- CSVC (đối với hs tham gia bán trú lần đầu 200.000đ/hs/khóa học) - Tiền ăn:(bữa chính, bữa phụ) + Khối 1,2: 21.000đ/HS/ngày + Khối 3,4,5: 22.000đ/HS/ngày - Phục vụ: 140.000đ/HS/tháng - Phụ phí : 40.000 đ/HS/tháng	Thu theo tháng Thu từ ngày 05 -> ngày 10 hàng tháng	- Chi trả thực phẩm bữa ăn - Chi trả phục vụ : + Chi cô nấu bếp, rửa bát , khay ăn , dụng cụ làm bếp; vệ sinh nhà bếp, nhà ăn, bàn ghế BT (4 cô) + Chi cô trông trưa, nuôi dưỡng (9 cô) + Chi công tác quản lí Chi phụ phí: Trả tiền điện, tiền nước sạch, nước tẩy rửa, xà phòng, giấy vệ sinh; giấy bìa in ấn hồ sơ BT....
5	Vệ sinh trường lớp, nhà vệ sinh (bao gồm tiền lao công, dụng cụ, vệ sinh)	- Mức thu :17.000đ/HS/tháng	+Thu HK I: 4 tháng x 17.000đ = 68.000đ/HS/kỳ. (Sau hợp PHHS đầu năm) +Thu HK II: 5 tháng x 17.000 đ = 85.000 đ/HS/kỳ. (Sau hợp PHHS cuối HK1)	Chi phí thực tế tiền công thuê người quét dọn, cắt tỉa, chăm sóc tưới cây VS trường lớp và các dụng cụ, nước tẩy rửa vệ sinh. Chi công việc phát sinh khác
6	Nước uống cho học sinh	- Mức thu :7.000đ/HS/tháng	+Thu HK I: 4 tháng x 7.000đ = 28.000đ/HS/kỳ. (Sau hợp PHHS đầu năm) +Thu HK II: 5 tháng x 7.000 đ = 35.000 đ/HS/kỳ. (Sau hợp PHHS cuối HK1)	Thanh toán nước uống về nhà cung ứng
II	Thu theo hướng dẫn khác			
1	Trông xe đạp (Theo QĐ số 04/2018/QĐ UBND tỉnh HD)	10.000đ/HS/tháng	+Thu HK I: 4 tháng x 10.000đ = 40.000đ/HS/kỳ. (Sau hợp PHHS đầu năm) +Thu HK II: 5 tháng x 10.000 đ = 50.000 đ/HS/kỳ. (Sau hợp PHHS cuối HK1)	Chi nộp thuế cho nhà nước: 2% thuế TNDN; 5% thuế GTGT Trả công giữ xe : 40% Chi CSVC và nội dung liên quan đến việc trông giữ xe : 53 %.

2	Bảo hiểm y tế Thực hiện CV số 1381/BHXH -TST, ngày 08/8/2024 của BHXH tỉnh Hải Dương	73.710 đồng/HS/tháng	- HS L2 đến 5: số tiền: 884.520 đồng /12 tháng - HS Lớp 1: + Sinh từ 01/01 đến 01/10: thu 15 tháng => số tiền: 1.105.650 đồng + Sinh từ 02/10 đến 01/11: thu 14 tháng => số tiền: 1.031.940 đồng + Sinh từ 02/11 đến 01/12: thu 13 tháng => số tiền: 958.230 đồng + Sinh từ 02/12 đến 31/12: thu 12 tháng => số tiền: 884.520 đồng	- Nộp 100% số thu được về BHXH Thành phố - Trích hoa hồng đại lý : Chi cho công tác quản lý, tuyên truyền, thu nộp tiền, phát hành thẻ BHYT học sinh và các vấn đề phát sinh liên quan đến thẻ BHYT học sinh
---	--	----------------------	--	---

2. KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG BAN ĐẠI DIỆN CMHS

Theo thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp có được từ sự ủng hộ tự nguyện của cha mẹ học sinh và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp Ban ĐDCMHS lớp có trách nhiệm xây dựng kế hoạch sử dụng kinh phí và quyết toán công khai tại cuộc họp PHHS cuối mỗi kỳ dưới sự giám sát của GVCN lớp.

- Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường được trích từ kinh phí hoạt động của các Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp theo khuyến nghị của cuộc họp toàn thể các trường ban Ban đại diện cha mẹ học sinh lớp đầu năm học và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện học sinh trường. Thường trực Ban ĐDCMHS trường có trách nhiệm xây dựng kế hoạch sử dụng kinh phí và quyết toán công khai tại cuộc họp Ban ĐDCMHS trường cuối mỗi kỳ dưới sự giám sát của Kế toán nhà trường đồng thời các trường Ban ĐDCMHS lớp có trách nhiệm thông báo quyết toán cho PHHS của lớp,.....

3. Vận động tài trợ theo thông tư số 16/2018/TT-BGD&ĐT ngày 03/8/2018:

(có kế hoạch kèm theo)

IV. THỜI GIAN THU

Thời gian tính thu các khoản thu trên tính từ tháng 9/2024.

- Đối với các khoản thu theo lần, theo năm: Nhà trường thu 01 lần vào học kỳ I hoặc học kỳ II của năm học 2024 - 2025.

- Đối với các khoản thu theo tháng: Nhà trường thu theo số tháng thực học của học sinh. Phụ huynh có thể đóng theo tháng, đóng trước theo học kỳ hoặc cả năm tùy thuộc vào điều kiện của gia đình.

* Đối với tiền tổ chức các hoạt động ngoài giờ chính khóa, GD KNS: Nhà trường dựa vào đăng ký tự nguyện của CMHS và tổ chức thu theo số tháng thực học của học sinh.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Ban giám hiệu nhà trường xây dựng Kế hoạch dự kiến thu – chi các loại theo quy định dựa trên nguyên tắc thu đủ chi, Hội đồng nhà trường xin chủ trương.

- Dự thảo kế hoạch các khoản thu được lấy ý kiến của CBGVNV trong cuộc họp hội đồng, niêm yết công khai tại bảng tin nhà trường, trên cổng thông

tin điện tử của nhà trường từ ngày 12/9/2024 đến hết ngày 05/10/2024 để lấy ý kiến đóng góp của các bậc phụ huynh và nhân dân.

- Thông qua kế hoạch dự kiến các khoản thu năm học 2024-2025 tại cuộc họp trường ban ĐDCMHS các lớp, tại cuộc họp CMHS toàn trường để thống nhất thỏa thuận.

- Hiệu trưởng ra Quyết định Kế hoạch các khoản thu chi theo qui định, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu khác năm học 2024 – 2025.

- Xây dựng bản chính thức kế hoạch các khoản thu chi theo qui định, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu khác năm học 2024 - 2025 và công khai các khoản thu trên cổng thông tin điện tử, tại bảng tin của nhà trường

-Thực hiện thu - chi theo đúng qui định

- Báo cáo quyết toán công khai các khoản thu chi vào cuối năm học 2024 - 2025. Lưu giữ hồ sơ đúng quy định.

Trên đây là kế hoạch các khoản thu chi theo qui định, các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục và các khoản thu khác năm học 2024 - 2025 của trường Tiểu học Quyết Thắng.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để báo cáo);
- UBND - HĐND xã QT (để báo cáo);
- Triển khai đến CBGVNV (để t/h);
- Lưu VP.



Vũ Thị Hằng